

Số: 17/2019/QĐST-DS

Quận 1, ngày 15 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 381/2018/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH MTV X.

Địa chỉ: Tòa nhà F, Số 9 đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lý Văn T, sinh năm 1990, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 14/11/2018)

Bị đơn: Bà Lê Thị Hương H, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 36Bis đường D, phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Lê Thị Hương H có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH MTV X tổng số tiền còn nợ theo giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150722-500000-0694 ngày 22/7/2015 là 24.336.172 đồng (Hai mươi bốn triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn một trăm bảy mươi hai đồng).

Thanh toán trong thời hạn 24 tháng, thanh toán vào ngày 15 hàng tháng, cụ thể:

- Từ tháng 01/2019 đến tháng 11/2020, mỗi tháng thanh toán 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Tháng 12/2020, thanh toán 1.336.172 đồng (Một triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn một trăm bảy mươi hai đồng).

Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm là 608.404 đồng (Sáu trăm lẻ tám nghìn bốn trăm lẻ bốn đồng), bà Lê Thị Hương H chịu.

Hoàn lại cho Công ty Tài chính TNHH MTV X số tiền 1.022.175 đồng (Một triệu không trăm hai mươi hai nghìn một trăm bảy mươi lăm đồng) theo biên lai thu số: AA/2017/0023855 ngày 10/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.3. Về nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục THADS Quận 1;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mạnh